

Số: /KH-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030 trên địa bàn huyện Triệu Sơn

Căn cứ Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa về Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Triệu Sơn với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xoá bỏ tư tưởng định kiến về giới, bảo đảm bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ; Thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của huyện Triệu Sơn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Phấn đấu đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

2.2. Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương lên đạt 55% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 và dưới 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 15% vào năm 2025 và 20% vào năm 2030.

2.3. Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 85% và đến 2030 đạt 95% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 90% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025 có 90% và năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2.4. Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 111 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 41/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025 và xuống dưới 40/100.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 20 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 16/1.000 vào năm 2025 và dưới 15/1.000 vào năm 2030.

2.5. Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ trẻ em trai và trẻ em gái dân tộc thiểu số hoàn thành giáo dục tiểu học đạt trên 97% vào năm 2025 và khoảng 99% vào năm 2030; tỷ lệ hoàn thành cấp trung học cơ sở đạt khoảng 99% vào năm 2025 và 99,5% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển mới thuộc hệ thống giáo dục nghề nghiệp đạt trên 40% vào năm 2025 và 50% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 30% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 25% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030.

2.6. Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phần đầu đạt 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi 100% xã, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% Đài Phát thanh - Truyền hình huyện và Đài phát thanh xã, thị trấn có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng tháng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Giải pháp chung

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới.

1.2. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép các nội dung bình đẳng giới trong xây dựng chính sách, pháp luật và các chương trình, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

1.3. Xây dựng và triển khai các Chương trình nhằm thúc đẩy thực hiện bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới: Truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học; phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho cán bộ làm công tác pháp chế, tăng cường lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách.

1.4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới. Hàng năm, tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15 tháng 11 đến ngày 15 tháng 12.

1.5. Tăng cường năng lực bộ máy quản lý nhà nước về bình đẳng giới các cấp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới; xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê về giới của huyện.

1.6. Chủ động, tăng cường hợp tác trong việc thực hiện các mục tiêu bình đẳng giới; tranh thủ sự hỗ trợ kỹ thuật, nghiệp vụ, tài chính, chuyên môn của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới.

2. Giải pháp chủ yếu cho từng mục tiêu cụ thể

2.1. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 1

- Tăng cường hơn nữa trách nhiệm của các cấp ủy Đảng và hệ thống chính trị trong việc bảo đảm tỷ lệ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý trong các cấp ủy Đảng, các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp; Chỉ đạo, thực hiện lồng ghép giới trong chính sách phát triển nguồn nhân lực, công tác tổ chức cán bộ; xác định chỉ tiêu đào tạo, tuyển dụng, cơ cấu, đề bạt, đảm bảo cơ cấu hợp lý công chức nữ tham gia lãnh đạo, quản lý ở một số ngành đặc thù; thực hiện các biện pháp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, lồng ghép giới cho đội ngũ lãnh đạo các ngành, các cấp.

- Hàng năm rà soát, bổ sung cán bộ nữ tham gia quản lý, lãnh đạo, cán bộ trong nguồn quy hoạch giai đoạn 2021 - 2025; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng cán bộ theo lộ trình phù hợp với điều kiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; quan tâm chú trọng việc phát hiện đội ngũ cán bộ nữ trẻ có năng lực đảm bảo cho nguồn quy hoạch các chức danh giai đoạn 2026 - 2030.

- Tham mưu, đề xuất các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chỉ đạo rà soát, thống kê, kiểm tra tỷ lệ các cơ quan, đơn vị có nữ tham gia lãnh đạo quản lý. Từ đó có các biện pháp cụ thể hóa nhiệm vụ, giải pháp trong kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của huyện; rà soát các cơ quan, đơn vị có tỷ lệ nữ từ 30% trở lên nhưng chưa có cán bộ lãnh đạo chủ chốt là nữ để có kế hoạch luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm nữ cán bộ lãnh đạo quản lý đảm bảo theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, nâng cao nhận thức về giới góp phần xóa bỏ các định kiến, quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong đời sống xã hội và gia đình; đánh giá đúng vai trò, vị trí và năng lực của phụ nữ trong đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành, đơn vị.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, những quy định về độ tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm tại các đơn vị, địa phương.

2.2. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 2

- Tăng cường nguồn lực cho các cơ sở đào tạo nghề; giải quyết việc làm cho người lao động. Phát huy vai trò, chức năng của hệ thống thông tin về thị trường lao động, tư vấn về việc làm chi phí tiếp cận việc làm và thời gian tìm việc của người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới tính.

- Mở rộng đối tượng tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội; thực hiện các biện pháp nhằm đáp ứng nhu cầu của nữ giới và nam giới tham gia bảo hiểm tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế (như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh. Có chính sách ưu đãi đối với phụ nữ nghèo vay vốn để phát triển sản xuất. Xây dựng chính sách nhằm tăng cường sự tham gia của phụ nữ đối với phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường các dự án kinh tế hỗ trợ cho các đối tượng phụ nữ ở những vùng khó khăn; phát triển các mô hình kinh tế trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp và triển khai các biện pháp cần thiết để khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ ở nông thôn. Xây dựng và thực hiện chính sách đặc thù đối với lao động là dân tộc thiểu số, lao động ở các vùng đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang ven biển.

- Tham mưu đề xuất và triển khai thực hiện các chính sách thu hút đầu tư, khuyến khích phát triển ngành nghề thu hút nhiều lao động, tạo việc làm, xuất khẩu lao động (ưu tiên ngành nghề tuyển dụng nhiều lao động nữ); nâng cao chất

lượng hoạt động công tác tư vấn giới thiệu việc làm, thông tin thị trường lao động; giới thiệu, kết nối giữa doanh nghiệp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và người lao động trong việc tuyển dụng lao động đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới. Thống kê dữ liệu thị trường lao động, đào tạo nghề có tách biệt giới.

- Nghiên cứu tình hình lao động nữ trong chuyên đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp phù hợp cho lao động nữ, hỗ trợ đào tạo nghề lao động nông thôn, khắc phục tình trạng thiếu việc làm của phụ nữ nông thôn.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện để cán bộ nữ phát huy vai trò của mình trong các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng, được tiếp cận khoa học kỹ thuật mới và công nghệ hiện đại phục vụ sản xuất thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực từ các nguồn lực.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp cho phụ nữ có nhu cầu thành lập doanh nghiệp (nhỏ và vừa); nâng cao kỹ năng, cách thức quản lý, kinh doanh, phát triển các ngành nghề tiểu thủ - công nghiệp, chế biến nông sản, sản xuất hàng tiêu dùng cũng như phát triển các dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư ở nông thôn; hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu.

2.3. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 3

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông hướng tới các nhóm đối tượng phù hợp với mục tiêu vận động xã hội, tạo sự thay đổi nhận thức, thực hành về bình đẳng giới trong nhân dân, chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, trẻ em trai, thanh niên nhằm tạo sự thay đổi trong xã hội.

- Hàng năm tổ chức phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ ngày 15/11 - 15/12 phù hợp với tình hình thực tế địa phương, đơn vị, doanh nghiệp.

- Hàng năm, tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới: đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực giới.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Thiết lập các đường dây nóng hỗ trợ bảo vệ nạn nhân.

- Duy trì nhân rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động các mô hình, cơ sở cung cấp dịch vụ phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

2.4. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 4

- Tuyên truyền phổ biến kiến thức, luật pháp, chính sách về bình đẳng giới

cho lãnh đạo chủ chốt, cán bộ phụ trách công đoàn và người lao động ở các doanh nghiệp, người có uy tín trong cộng đồng và người dân ở các địa phương.

- Mở rộng các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe, đặc biệt là sức khỏe sinh sản. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ y, bác sỹ tại bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện. Tăng cường chất lượng chỉ đạo tuyến và hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật cho tuyến dưới về lĩnh vực chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em - kế hoạch hóa gia đình.

- Kiểm soát chặt chẽ, xử lý nghiêm các cơ sở y tế tư nhân, phòng khám, siêu âm chẩn đoán thai nhi vì mục đích lựa chọn giới tính; tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân nhằm xóa bỏ tư tưởng định kiến giới, phân biệt đối xử giới nhằm giảm thiểu các hệ lụy xã hội do mất cân bằng giới tính. Tăng cường kiểm tra các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về việc tiếp nhận, chăm sóc y tế đối với người bệnh là nạn nhân bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới.

- Mở rộng mạng lưới tư vấn về sức khỏe sinh sản cho nam giới; Tăng cường đào tạo bác sỹ chuyên khoa nam học tại bệnh viện đa khoa; đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và đặc biệt trong đào tạo sử dụng các trang thiết bị y tế hiện đại cho cán bộ y tế.

- Vận động phụ nữ mang thai, đặc biệt là phụ nữ mang thai ở những vùng đặc biệt khó khăn, phụ nữ dân tộc thiểu số chủ động đến cơ sở y tế khám, theo dõi sức khỏe, tiêm vắc xin phòng ngừa dịch bệnh cho thai nhi và đến sinh tại cơ sở y tế.

- Tuyên truyền vận động nam giới tham gia vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; mở rộng các hoạt động truyền thông về sức khỏe sinh sản, tình dục, tránh thai an toàn đối với người chưa thành niên và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình linh hoạt, dễ tiếp cận và miễn phí đối với phụ nữ và nam giới vùng dân tộc thiểu số.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát điều kiện lao động, an toàn vệ sinh lao động trong các doanh nghiệp. Gắn trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ và cải thiện điều kiện làm việc cho lao động nữ. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát chất lượng khám, chữa bệnh và y đức trong các cơ sở y tế.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch về chăm sóc sức khỏe cho nhân dân của ngành y tế.

2.5. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 5

- Rà soát tình hình học sinh các bậc tiểu học và Trung học cơ sở, chú trọng công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng vùng dân tộc thiểu số, xã đặc biệt khó khăn tham gia học tập các bậc học.

- Nghiên cứu chính sách hỗ trợ, khuyến khích cán bộ nữ tham gia các chương trình đào tạo sau đại học, tiến sỹ, trình độ lý luận chính trị. Đưa nội dung về giới vào chương trình bồi dưỡng quản lý Nhà nước, đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao nhận thức cho đội ngũ lãnh đạo quản lý và cán bộ công chức, viên

chức của huyện. Đưa nội dung về giới vào các bài giảng trong các trường học, đặc biệt ở các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

- Bổ sung cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Khảo sát lực lượng lao động nữ nông thôn, xác định nhu cầu, xây dựng kế hoạch đào tạo ngành nghề, mô hình sản xuất phù hợp với lao động nữ. Đặc biệt ưu tiên nữ dân tộc thiểu số.

2.6. Nhóm giải pháp thực hiện mục tiêu 6

- Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ năng viết bài, thu thập thông tin đảm bảo yếu tố bình đẳng giới cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên thuộc các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn huyện.

- Kiểm soát chặt chẽ các ấn phẩm trước khi xuất bản; ngừng cấp phép xuất bản các ấn phẩm có nội dung, hình ảnh mang định kiến giới, đề nghị gỡ bỏ, điều chỉnh trước khi in ấn phát hành. Lập biên bản, kiến nghị hủy bỏ các xuất bản sản phẩm mang định kiến giới đang lưu hành, sử dụng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, phong phú, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng. Cập nhật các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ để tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về giới, bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới góp phần xóa bỏ các quan niệm, tư tưởng lạc hậu, định kiến giới. Đề cao vai trò của nam và nữ trong gia đình và xã hội.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các phòng, ban, ngành, địa phương, đơn vị; các chương trình, đề án liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác.

2. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ hàng năm, các phòng, ngành, địa phương, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong kế hoạch phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch lập dự toán kinh phí cho các hoạt động báo cáo UBND huyện xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; là cơ quan Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ huyện; đầu mối để phối hợp với các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc tham mưu, đề xuất thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và hoạt động phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới của huyện; chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ phụ nữ các cấp trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức liên ngành kiểm tra, giám sát về thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới, hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ và công tác phòng

ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện chung của huyện báo cáo theo quy định. Sơ kết giữa kỳ; tổ chức tổng kết giai đoạn 2021 - 2025 và 2026 - 2030.

- Chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới); chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 trong Kế hoạch.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương hướng dẫn lập dự toán ngân sách hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Nghiên cứu, tham mưu lồng ghép các mục tiêu bình đẳng giới vào các chương trình, dự án và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm; hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và việc xây dựng, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của ngành, địa phương đề ra; huy động, bố trí nguồn lực đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu về bình đẳng giới.

- Hướng dẫn thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về bình đẳng giới đã được phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan đến thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2, chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3, chỉ tiêu 4 của mục tiêu 5 trong Kế hoạch.

3. Phòng Tư pháp

- Tham mưu, ban hành quy chế, hướng dẫn các đơn vị các cấp thực hiện quy trình lồng ghép bình đẳng giới trong việc tham mưu cho Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân huyện ban hành các văn bản quy phạm pháp luật; Kiểm soát chặt chẽ các văn bản quy phạm pháp luật trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do huyện ban hành còn hiệu lực nhưng chưa đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới để kiến nghị, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- Tổ chức tập huấn cho Ban biên tập, Tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, các cộng tác viên trợ giúp pháp lý về kiến thức bình đẳng giới, lồng ghép giới trong thực thi nhiệm vụ được giao.

4. Phòng Nội vụ

- Rà soát các chính sách, quy định của trung ương, của tỉnh và của huyện hướng dẫn và đề xuất tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan Nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

- Phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan, các địa phương giám sát triển khai, thực hiện Đề án vị trí việc làm, trong đó tham mưu bố trí đủ biên chế công chức làm công tác bình đẳng giới; thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và thực hiện bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho nữ lãnh đạo, quản lý đương nhiệm và trong diện quy hoạch theo lộ trình.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu của mục tiêu 1 Kế hoạch này.

5. Phòng Y tế

- Lồng ghép bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đề án và kế hoạch hoạt động của ngành; thực hiện đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021 - 2025 và đến năm 2030.

- Nâng cao nhận thức của người dân về sức khỏe sinh sản - kế hoạch hóa gia đình; chủ động phối hợp với các ngành liên quan và các xã, thị trấn trong việc quản lý, giám sát chặt chẽ nhằm khắc phục tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, nạo phá thai, tỷ lệ tử vong của người mẹ liên quan đến thai sản, tỷ suất sinh ở vị thành niên.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu của mục tiêu 4 Kế hoạch này.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các phòng, ngành liên quan bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, triển khai, thực hiện giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, quấy rối xâm hại tình dục trẻ em, bạo lực học đường cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và giáo viên; tích hợp các nội dung trên vào chương trình giáo dục chính khóa, ngoại khóa trong nhà trường để giáo dục học sinh phù hợp với từng cấp học.

- Lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quy hoạch, xây dựng tổ chức bộ máy của ngành.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 1,2 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Tuyên truyền, vận động gia đình và cộng đồng xây dựng mối quan hệ hôn nhân, gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình gắn với phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới. Thực hiện bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền giáo dục, thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý các sản phẩm văn hóa, hoạt động vui chơi giải trí đảm bảo bình đẳng giới, không mang định kiến giới. Đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao vai trò của các thành viên trong gia đình trong việc thực hiện bình đẳng giới.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ và kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gỡ bỏ các thông tin, hình ảnh mang định kiến giới; xử lý nghiêm các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản có nội dung định kiến giới, phân biệt đối xử giới trên địa bàn huyện.

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực gia đình) của mục tiêu 3, chỉ tiêu 3,4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

8. Công an huyện

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan trong công tác điều tra, xác minh, xử lý tội phạm có hành vi bạo lực giới, bạo lực quấy rối xâm hại tình dục. Phối hợp chặt chẽ trong việc bàn giao đối tượng có hành vi bạo lực giới về quản lý, giáo dục ở địa bàn dân cư theo quy định.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình phòng, chống mua bán người. Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương xây dựng Kế hoạch, tổ chức triển khai, thực hiện các hoạt động liên quan đến điều tra, xác minh, xử phạt đối tượng có hành vi bạo lực giới và hoạt động phòng, chống mua bán người.

9. Liên đoàn Lao động huyện

- Đề nghị Liên đoàn lao động huyện chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, Luật Bình đẳng giới trong công nhân, viên chức, lao động; phối hợp kiểm tra thực hiện pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với lao động nữ và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ trong các doanh nghiệp.

- Tổ chức tuyên truyền, khuyến khích Công đoàn cơ sở xây dựng và ban hành quy chế làm việc tại cơ quan có nội dung về phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới tại nơi làm việc, đặc biệt là phòng, chống quấy rối xâm hại tình dục.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện

- Phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật Bình đẳng giới; tổ chức các hoạt động hỗ trợ phụ nữ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nữ giới theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, bố trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

- Tích cực tham gia hoạt động quản lý Nhà nước về bình đẳng giới trên địa bàn huyện. Phối hợp theo dõi, giám sát tình hình thực hiện chính sách pháp luật bình đẳng giới, phát hiện và kiến nghị giải quyết những trường hợp vi phạm về bình đẳng giới.

- Phối hợp với Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội tuyên truyền, bảo đảm các điều kiện để hội viên phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng với các nguồn lực kinh tế như các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách, cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh để ngày càng có nhiều phụ nữ được tiếp cận và thụ hưởng các chính sách, tham gia phát triển kinh tế và nâng vị thế trong các lĩnh vực của đời sống xã hội.

11. Văn phòng HĐND và UBND huyện

Tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới, phòng ngừa ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới. Chú trọng đến công tác phát triển cán bộ nữ là người dân tộc thiểu số. Vận động đồng bào dân tộc thiểu số phát huy các

phong tục, tập quán và truyền thống tốt đẹp phù hợp mục tiêu bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới. Triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án hoạt động nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn, ép hôn và hôn nhân cận huyết thống trong đồng bào dân tộc thiểu số.

12. Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện

Đề xuất, huy động tối đa các nguồn vốn tín dụng, nghiên cứu cải tiến dịch vụ giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu vay vốn ưu đãi từ các chương trình giảm nghèo, việc làm và các chương trình tín dụng chính sách khác cho phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phụ nữ vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

13. Chi cục Thống kê huyện

Thực hiện phân loại thống kê áp dụng cho các ngành, lĩnh vực có tách biệt giới, trong đó có nội dung liên quan đến chỉ số giới, việc làm, tiền lương, lao động thất nghiệp, lao động vùng nông thôn, cơ cấu lao động theo ngành nghề... nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, đánh giá, hoạch định chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn huyện.

Phối hợp với Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội cung cấp số liệu, báo cáo việc thực hiện công tác bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới theo quy định để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

14. Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Thể thao và Du lịch

Xây dựng các chương trình, chuyên mục, chuyên trang có nội dung về bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ. Tăng thời lượng đưa tin, bài, phóng sự tuyên truyền về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về bình đẳng giới; kiểm duyệt chặt chẽ các nội dung, hình ảnh, chương trình quảng cáo trước khi phát sóng; gỡ bỏ, loại bỏ các nội dung, thông tin mang định kiến giới, bất bình đẳng giới.

15. Các phòng, ban, ngành cấp huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm đưa hoặc lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hằng năm của phòng, ban, ngành; báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo qui định.

16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, các đoàn thể chính trị xã hội huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham gia tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực trên cơ sở giới trong các tổ chức, đơn vị thành viên. Tham gia xây dựng chính sách, pháp luật, tham gia quản lý Nhà nước về bình đẳng giới; giám sát và phản biện xã hội trong việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

Báo cáo, phân tích dữ liệu về giới trong hệ thống cơ sở dữ liệu về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ thuộc trách nhiệm của ngành, đơn vị về cơ quan Thường trực của huyện. Nghiên cứu, xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên, đoàn viên làm cộng tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên

cơ sở giới ở cơ sở. Quan tâm công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ nữ trẻ có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức tốt để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kế cận.

17. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai có hiệu quả các mục tiêu của Kế hoạch tại địa phương; Bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này.

Các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đưa việc thực hiện công tác bình đẳng giới thành một nội dung thi đua trong cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới là một trong những tiêu chuẩn để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể và cá nhân.

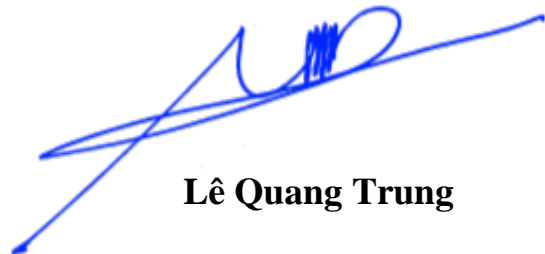
Định kỳ 6 tháng (*trước ngày 10 tháng 6*), năm (*trước ngày 10 tháng 12*) các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn gửi báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Triệu Sơn./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TBXH (để báo cáo);
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ VN huyện Triệu Sơn;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Trung